TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **89**/2018/HS-ST
Ngày: 27-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Đăng Tố**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Công Gia** và bà **Hoàng Thị Bích Ngọc**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Bá Đại** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Đ tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Văn Luật** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đ, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý 104/2018/TLST-HS ngày 15/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh S, sinh năm 1990, tại Bến Tre;

Nơi cư trú: Ấp 3, xã Phú Thịnh, huyện T, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Mười, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1967; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có hai người con; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/11/2018 (có mặt).

- *Bị hại:* Anh **Nguyễn Lê Công B** (chết ngày 16/9/2018)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông **Nguyễn Công Lý**, sinh năm 1972 và bà **Phạm Thị H**, sinh năm 1975 (cha mẹ ruột của bị hại); cùng địa chỉ: Ấp 3, xã Phú Thịnh, huyện T, tỉnh Đ (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Bà **Nguyễn Ngọc L**, sinh năm 1984; địa chỉ: Ấp 3, xã Phú Thịnh, huyện T, tỉnh Đ (vắng mặt).

2. Bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1967; địa chỉ: Ấp 3, xã Phú Thịnh, huyện T, tỉnh Đ (có mặt).

3. Anh **Nguyễn Công T**, sinh năm 1992; địa chỉ: Ấp 3, xã Phú Thịnh, huyện T, tỉnh Đ (vắng mặt).

4. Chị **Nguyễn Thị Kim H**, sinh năm 2005; người đại diện hợp pháp của chị H: Bà **Ngô Thị B**, sinh năm 1981; cùng địa chỉ: Ấp 3, xã Phú Thịnh, huyện T, tỉnh Đ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 16/9/2018, Nguyễn Thanh S điều khiển xe gắn máy biển số 60FR-0539, dung tích xi lanh 49cm^3 lưu thông trên đường liên ấp 3, xã Phú Thịnh, T, Đ theo hướng đường Năm Bửu đi ra đường Tà Lài, S điều khiển xe đi không đúng phần đường, đã lấn trái đường đụng vào xe mô tô biển số 60H7-0637 do anh Nguyễn Lê Công B, sinh năm 2000 trú tại: Ấp 3, xã Phú Thịnh, huyện T điều khiển theo chiều ngược lại. Hậu quả, làm anh Nguyễn Lê Công B chết.

Bản kết luận Giám định pháp y về tử thi số 269/TT/2018 ngày 25 tháng 9 năm 2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ kết luận về nguyên nhân chết của anh Nguyễn Lê Công B như sau: Đa hình thái tổn thương, rách da, xây xát da, bầm tụ máu, gẫy xương, nứt sọ, chảy máu, chấn thương sọ não gây nứt sọ trán trái, chảy máu nội sọ, kết hợp chấn thương mắt gây gãy sụp hốc mắt trái, gãy sụp gò má trái, gãy xương mũi, gãy xương hàm dưới bên trái. Kết luận khác: nồng độ cồn trong máu: 212,43mg/100ml.

Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là đường bê tông xi măng, chiều rộng mặt đường 03m00, không có lề phụ, đường cong về bên phải theo chiều đường Năm Bửu ra đường Tà Lài, mặt đường bằng phẳng, không có biển báo. Chọn trụ điện số 07 thuộc Ấp 3, xã Phú Thịnh làm điểm mốc; lấy mép đường bên phải theo chiều đường Năm Bửu ra đường Tà Lài làm hướng chuẩn, hiện trường vụ tai nạn giao thông được thể hiện như sau:

Xe mô tô số (1) đổ xéo trên hành lang an toàn giao thông đường bộ bên trái, hướng vào hành lang an toàn đương bộ bên trái, đầu xe hướng xéo ra đường Tà Lài, đuôi xe hướng xéo vào đường Năm Bửu. Vết cày số (2) xéo trên phần đường trái, gần giữa đường; Vết nhớt số (3) loang trên phần đường trái gần giữa đường, trên vết cày số (2). Xe gắn máy số (4) đổ xéo trên phần đường phải, gần giữa đường, hướng vào mép đường trái, đầu xe hướng xéo ra đường Tà Lài, đuôi xe hướng xéo vào đường Năm Bửu.

Tâm bánh trước xe mô tô vào mép đường phải là 03m00, đến tâm bánh trước xe gắn máy 02m00, đến trụ điện số 07 là 9m00; Tâm bánh sau xe mô tô vào mép đường phải 3m30, đến tâm bánh sau của xe gắn máy 2m80, đến tâm vết máu là 2m00.

Vết cày dài 00m25, đầu vết cày vào mép đường phải là 1m25, đến tâm xe gắn máy là 01m10, đến tâm vết nhớt là 00m40, cuối vết cày vào mép đường phải là 1m70. Vết nhớt có kích thước 00m66 x 00m40, tâm vết nhớt vào mép đường phải 01m60. Tâm bánh trước xe gắn máy vào mép đường phải 01m25, đến cuối vết trượt 00m25; tâm bánh sau xe gắn máy vào mép đường phải 00m70.

Vết trượt dài 01m20, đầu vết trượt vào mép đường phải 01m90, đến đầu vết cày 00m25, cuối vết trượt vào mép đường phải 01m10. Vết máu có kích thước 00m60 x 00m40, tâm vết máu vào mép đường phải 2m90. Trụ điện số 07 ra mép đường trái 2m90.

Tại bản Cáo trạng số 99/CT-VKS ngày 15/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Nguyễn Thanh S về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề xuất mức án đối với bị cáo Nguyễn Thanh S từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển số 60H7-0637 và 01 xe gắn máy biển số 60FR-0539. Quá trình điều tra chưa xác minh được chủ sở hữu, vì vậy đề nghị tách ra và tiến hành xác minh nguồn gốc hai xe mô tô trên khi nào có kết quả đề xuất xử lý sau. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về án phí.

Bị cáo S thừa nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng đã đề cập, bị cáo xác định, nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông do bị cáo điều khiển xe không đi đúng phần đường của mình, gián tiếp gây ra cái chết của anh Nguyễn Lê Công B.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị hại ông Nguyễn Công Lý và bà Phạm Thị H trình bày: Vào ngày 16/9/2018, anh Nguyễn Lê Công B là con ruột của ông bà có đi nhậu ở nhà ông Trung, tại Ấp 3, xã Phú Thịnh, huyện T cùng với một số người bạn trong xóm. Đến khoảng 17 giờ 20 phút, ngày 16/9/2018 thì ông bà biết tin B bị tai nạn giao thông, cấp cứu tại bệnh viện, sau đó, thì mất tại bệnh viện. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra gia đình bị cáo có bồi thường cho gia đình ông bà số tiền 5.000.000đ nhưng ông bà không nhận vì thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo S khó khăn, đến nay ông bà xác định không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. Về trách nhiệm hình sự: Ông Lý, bà H đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt nghiêm đối với bị cáo để có tác dụng răn đe, giáo dục.

Người làm chứng bà Nguyễn Thị M khai tại phiên tòa như sau: Bà là mẹ ruột của bị cáo S, vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 16/9/2018 bà thấy S điều khiển xe đi ra ngoài, bà hỏi đi đâu thì bị cáo nói là đi lấy đồ. Khoảng 10 phút sau thì S điện thoại cho bà báo là đã gây tại nạn. Sau đó, bà đến bệnh viện thì thấy S bị thương tích đang cấp cứu tại Bệnh viện T. Ngoài ra bà không chứng kiến sự việc nào khác. Ngoài ra, bà M cho biết, hoàn cảnh gia đình bà có nhiều khó khăn, thuộc hộ cận

nghèo, chồng bà (cha bị cáo S) đã bỏ bà và các con từ lúc bị cáo còn nhỏ, một mình bà nuôi dưỡng các con.

Quá trình điều tra, những người làm chứng khai như sau:

Anh Huỳnh Công T trình bày: Vào ngày 16/9/2018, sau khi nhậu xong mọi người đang hát Karaoke tại nhà anh Trung, thì anh thấy B lấy xe đi, anh có hỏi B đi đâu nhưng B không trả lời. B rời đi được khoảng 10 phút thì anh nghe tin B bị tại nạn giao thông ở đoạn đường bê tông. Khi anh chạy tới thì thấy mọi người đưa B đi cấp cứu, ngoài ra anh không chứng kiến sự việc nào khác.

Bà Nguyễn Ngọc L trình bày: Vào lúc 16 giờ 40 phút, ngày 16/9/2018, bà đang ở trong nhà thì nghe tiếng xe va chạm, bà từ nhà đi ra ngoài đường xem. Bà thấy hai xe mô tô bị hư hỏng, nằm trên đường và hai thanh niên nằm cạnh hai xe. Lại gần thì bà nhìn thấy S ngồi dậy, xe đè lên người S, xe ngã về phía trái, đầu xe quay về phía trước. Xe còn lại nằm ở làn đường bên kia, đầu xe quay về phía trước cùng chiều với xe của S, bà lại gần thì phát hiện người thanh niên là con của ông Lý. Sau đó mọi người đưa hai thanh niên đi cấp cứu, ngoài ra bà không chứng kiến sự việc nào khác.

Chị Nguyễn Thị Kim H trình bày: Vào khoảng 17 giờ, ngày 16/9/2018 khi đang lưu thông trên đường thì chị gặp anh B điều khiển xe chạy cùng chiều với chị khi anh B lái xe tới đoạn đường cua khuất tầm nhìn. Sau đó, chị nghe tiếng xe tông nhau, chị chạy lên khoảng 30m thì thấy xe anh B xảy ra tai nạn với một xe gắn máy, chị thấy hai người điều khiển xe ngã xuống đường. Chị điều khiển xe về báo cho gia đình ông Lý biết sự việc, ngoài ra chị không chứng kiến sự việc nào khác.

Bị cáo nói lời sau cùng như sau: Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, bị cáo mong gia đình bị hại tha thứ và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hiện nay gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế, bị cáo là lao động chính phụng dưỡng mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh S thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm

chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, xác định được hành vi của bị cáo như sau: Vào khoảng 17 giờ ngày 16/9/2018, tại đường liên Ấp 3, xã Phú Thịnh, huyện T, Nguyễn Thanh S điều khiển xe gắn máy biển số 60FR-0539 (dung tích xi lanh 49cm^3) lưu thông theo hướng đường Năm Bửu - Tà Lài, do S điều khiển xe đi không đúng phần đường quy định, lấn trái đường đụng vào xe mô tô biển số 60H7-0637 do anh Nguyễn Lê Công B điều khiển đi theo chiều ngược lại, hậu quả làm chết anh B.

[3] Hành vi điều khiển phương tiện giao thông của bị cáo Nguyễn Thanh S đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ. Khoản 1, Điều 9 Luật Giao thông đường bộ quy định: *"Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ"*. Hậu quả làm chết một người nên đã cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, việc bị cáo không chấp hành các quy tắc an toàn giao thông đường bộ, không những xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông công cộng, mà còn gián tiếp gây thiệt hại đến tính mạng của người tham gia giao thông, gây đau thương, buồn phiền, tổn thất cho gia đình bị hại, không gì có thể bù đắp được. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức án đủ nghiêm, tương xứng với hậu quả hành vi của bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo chấp hành nghiêm pháp luật và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét về yếu tố lỗi trong vụ án: Lỗi chính trong vụ án này thuộc về bị cáo, tuy nhiên, bị hại cũng có một phần lỗi, khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông có nồng độ cồn trong máu vượt quá mức cho phép (212,43mg/100ml).

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là lao động chính trong gia đình, gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại xác định không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về biện pháp tư pháp: Trong quá trình điều tra thu giữ xe mô tô biển số 60H7-0637 và xe gắn máy biển số 60FR-0539. Các xe mô tô không có giấy tờ chứng minh chủ sở hữu hợp pháp, do đó, tiếp tục giao cho Cơ quan điều tra tiến hành xác minh nguồn gốc hai xe mô tô trên, khi nào có kết quả xử lý sau.

[10] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và mức hình phạt của bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh S phạm tội: **"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"**.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S **01 (một) năm tù**. Thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh S phải nộp **200.000đ** (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thanh S, ông Nguyễn Công Lý và bà Phạm Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đ;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T;
- CQCSĐT Công an huyện T;
- CQ THA hình sự Công an huyện T;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện T;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Bị cáo; đại diện hợp pháo của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Đăng Tố